

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tú L, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Số A, đường Phạm Văn Đ, Khu Phố B, thị trấn Hoà T, huyện Hoà T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Lê Thị K, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Số B, ấp Thanh T, xã Thanh Đ, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Tú L số tiền 9.170.000 đồng (Chín triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ghi nhận bà L không yêu cầu tính lãi;

Ghi nhận bà L không yêu cầu con bà K là chị Trương Thị Thanh Q và chồng bà K có nghĩa vụ liên đới cùng trả số tiền trên cho bà.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Lê Thị K tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 229.250 đồng (Hai trăm hai mươi chín nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Bà Nguyễn Thị Tú L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018094 ngày 17/7/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương